

Bước 5: Nhóm phân công một hoặc một số thành viên trình bày bài thi trước tập thể giảng viên, thời gian tối đa không quá 20 phút.

Bước 6: Giảng viên (sắp xếp ngẫu nhiên vào các bàn thi) và học viên tương tác để đánh giá điểm chung của nhóm và điểm của các thành viên. Mỗi học viên đảm bảo tương tác từ 10 đến 12 phút trong cả phần đánh giá chung của nhóm và phần đánh giá cá nhân và đảm bảo phần đánh giá cá nhân từ 05 đến 07 phút cho mỗi học viên, trong thời gian này tổ đánh giá phải có câu hỏi mở rộng kiến thức trong môn học để kiểm tra học viên.

Bước 7: Giảng viên chấm điểm độc lập, điểm lẻ chấm đến 0,25 điểm, tổng điểm của mỗi thành viên không được lệch nhau quá 1,5 điểm. Điểm cuối cùng là điểm trung bình cộng của 03 người chấm làm tròn đến hai chữ số thập phân. Trong trường hợp điểm của mỗi thành viên lệch nhau quá 1,5 điểm, tổ trưởng tổ chức thảo luận để quyết định điểm cuối cùng. Trong trường hợp 03 thành viên tổ đánh giá không thống nhất được điểm thi thì báo cáo Giám đốc Học viện xem xét, quyết định trên cơ sở thuyết minh của 03 thành viên tổ đánh giá (trường hợp này công bố kết quả đánh giá sau). Giảng viên mỗi Tổ chấm thi phải đảm bảo phân loại được học viên trong nhóm theo yêu cầu của đề thi ít nhất 03 mức: tốt trở lên, khá và trung bình trở xuống.

Bước 8: Tổ trưởng Tổ chấm thi công bố kết quả chấm thi của mỗi học viên ngay sau khi kết thúc buổi thi. Trường hợp học viên không đồng ý với kết quả đánh giá thì có ý kiến trực tiếp với Tổ trưởng Tổ đánh giá ngay sau khi công bố điểm thi. Tổ trưởng Tổ chấm thi có trách nhiệm giải quyết khiếu nại của học viên, trường hợp học viên đã được giải quyết vẫn không đồng ý với kết quả của Tổ đánh giá thì làm đơn khiếu nại đến Giám đốc Học viện (qua Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo) để được giải quyết.

Bước 9: Thư ký hành chính hoàn thiện hồ sơ của buổi thi, bàn giao về Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo ngay sau khi kết thúc buổi thi.

2. Giảng viên hỏi thi

Mỗi bàn thi có 03 giảng viên gồm 01 Tổ trưởng và 02 Ủy viên có chuyên môn phù hợp (chuyên ngành đúng hoặc gần) đã tham gia giảng dạy chương trình cao cấp lý luận chính trị, và một thư ký hành chính là giảng viên trẻ ở các khoa.

3. Kiểm soát chất lượng

Ban Giám đốc Học viện thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, điều chỉnh nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo.

Trong trường hợp tổ đánh giá hoặc giảng viên đánh giá không đáp ứng được yêu cầu phân loại học viên; Giám đốc Học viện căn cứ các tiêu chí đánh giá và minh chứng kèm theo, chỉ đạo tổ chức đánh giá lại theo quy định của Học viện. Giảng viên vi phạm sẽ xử lý kỷ luật theo Quy chế giảng viên.

4. Nội dung và thang điểm đánh giá

Nội dung thi	Yêu cầu trả lời	Điểm Tối đa
Viết câu hỏi thi đáp ứng được yêu cầu đánh giá hết môn, gắn với chuẩn đầu ra và gắn lý luận với giải quyết vấn đề thực tiễn. Câu hỏi thi phải đảm bảo phân loại được học viên theo 03 mức: tốt trở lên, khá và trung bình trở xuống.	Phần tập thể (6,00 điểm)	6,00
	Hiểu/phân tích được nội dung lý thuyết	2,00
	Vận dụng được nội dung lý thuyết vào giải quyết vấn đề đặt ra trong thực tiễn	2,00
	Phân tích, trình bày logic, thể hiện được sự sáng tạo trong vận dụng lý thuyết vào thực tiễn	0,75
	Nhóm đặt được vấn đề cho giảng viên trao đổi	0,50
	Điểm tham gia của từng thành viên nhóm (tham khảo ý kiến đánh giá A, B, C, D của nhóm)	0,75
	Phần cá nhân (4,00 điểm)	4,00
	Tương tác giảng viên với mỗi học viên nội dung liên quan đến bài thi: - Trả lời đúng, xúc tích câu hỏi của giảng viên (1,00 điểm) - Bổ sung ý kiến phù hợp, có giá trị (1,00 điểm)	2,00
	Câu hỏi mở rộng để kiểm tra kiến thức khác trong môn học của mỗi học viên:	2,00

	- Trả lời đúng, xúc tích câu hỏi của giảng viên (1,00 điểm); - Nêu, bổ sung được vấn đề cần xem xét giữa lý luận và thực tiễn, có giá trị; tư duy sáng tạo (1,00 điểm).	
	Tổng điểm	10,00

5. Hồ sơ, biểu mẫu

5.1. Phiếu trả lời câu hỏi thi của nhóm học viên (cả câu hỏi của học viên cho giảng viên – nếu có) – *Mẫu 01*.

5.2. Phiếu tự đánh giá mức độ tham gia (A, B, C, D) của thành viên nhóm – *Mẫu 02*.

5.3. Biên bản làm việc của giảng viên và học viên (ghi đầy đủ nhận xét, các câu hỏi và câu trả lời của giảng viên và học viên) - *Mẫu 03*.

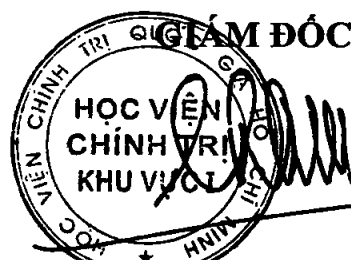
5.4. Phiếu tổng hợp điểm - *Mẫu 04*.

5.5. Phiếu chấm điểm cá nhân - *Mẫu 05*.

Trên đây là Hướng dẫn việc tổ chức thi vấn đáp theo nhóm, áp dụng tổ chức thi hết môn/học phần cho các lớp Cao cấp lý luận chính trị hệ tập trung năm 2018 trở đi, áp dụng đối với các lớp không tập trung khi có đủ điều kiện, Giám đốc Học viện đề nghị thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện đúng những nội dung của bản Hướng dẫn này./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc Học viện;
- Website; Egov;
- Các lớp CCLCT;
- Lưu: VT, TT KT&ĐBCLĐT.



Nguyễn Vĩnh Thanh

Mẫu 01:

PHIẾU TRẢ LỜI CÂU HỎI THI

1. Môn thi:.....

2. Nhóm số :.....**Lớp**.....

3. Tên nhóm trưởng:

4. Câu hỏi thi (Viết lại câu hỏi thi bốc được):.....

.....

5. Nội dung trả lời câu hỏi thi (sản phẩm làm việc của nhóm):

Ý 1:.....

Ý 2:.....

...

...

...

Ý n:.....

4. Câu hỏi của nhóm đặt ra với giảng viên:

Câu hỏi 1:.....

Câu hỏi 2:.....

.....

.....

Câu hỏi n:.....

NHÓM TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 02:

**KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THAM GIA
CỦA CÁC THÀNH VIÊN TRONG NHÓM (A, B, C, D)**

1. Môn thi:.....

2. Nhóm số :.....**Lớp**.....

3. Tên nhóm trưởng:

4. Kết quả đánh giá:

STT	Họ tên thành viên nhóm	Kết quả đánh giá mức độ tham gia làm việc nhóm (A, B, C, D)
1		
2		
3		
4		
5		
6		
7		
8		
9		
10		
11		
12		
13		
14		
15		

NHÓM TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 03:

BIÊN BẢN LÀM VIỆC CỦA GIẢNG VIÊN VÀ HỌC VIÊN

- 1. Môn thi:**.....
- 2. Nhóm số :**.....**Lớp**.....
- 3. Tên nhóm trưởng:**
- 4. Câu hỏi thi (Viết lại câu hỏi thi bốc được):**.....
.....

5. Nội dung làm việc:

5.1. Nhận xét chung của giảng viên về kết quả làm việc nhóm căn cứ đáp án (phần này ghi đầy đủ tên của giảng viên, nội dung nhận xét và những vấn đề của giảng viên đặt ra cho nhóm học viên).

5.2. Phần trao đổi của học viên với giảng viên (phần này ghi đầy đủ nội dung tên học viên, nội dung trả lời của học viên về những vấn đề giảng viên đặt ra).

5.3. Phần tương tác với từng học viên trong nhóm (phần này ghi đầy đủ tên giảng viên, câu hỏi cho mỗi học viên và nội dung trả lời của mỗi học viên đảm bảo mỗi học viên được trả lời ít nhất hai câu hỏi - có thể lấy phần trả lời ở phần trên để tính gộp cho phần tương tác này).

5.4. Phần trao đổi những câu hỏi học viên đặt ra cho nhóm giảng viên (phần này ghi đầy đủ tên của giảng viên, nội dung trao đổi của giảng viên).

TỔ TRƯỞNG TỔ CHÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 04:

PHIẾU TỔNG HỢP ĐIỂM

1. Môn thi:.....

2. Nhóm số :.....Lớp.....

3. Tên nhóm trưởng:

4. Kết quả đánh giá:

STT	Họ tên học viên	Người chấm 1	Người chấm 2	Người chấm 3	Điểm cuối cùng	Điểm bằng chữ
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
10						
11						
12						
13						
14						
15						

Điểm cuối cùng là điểm trung bình cộng của 03 người chấm làm tròn đến hai chữ số thập phân. Điểm lẻ chấm đến 0,25 điểm.

NGƯỜI CHẤM 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI CHẤM 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI CHẤM 3
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 05:

PHIẾU CHẤM ĐIỂM CÁ NHÂN

1. Môn thi:
2. Nhóm số: Lớp:
3. Tên nhóm trưởng:
4. Kết quả đánh giá:

STT	Họ tên học viên	Điểm nhóm (Tối đa 06 điểm)				Điểm cá nhân (tối đa 04 điểm)		Tổng điểm	Điểm bằng chữ
		Hiểu/ phân tích được nội dung lý thuyết (tối đa 02,00 điểm)	Vận dụng lý thuyết giải quyết vấn đề thực tiễn (tối đa 02,00 điểm)	Phân tích, trình bày logic, sáng tạo (tối đa 0,75 điểm)	Nhóm đặt được vấn đề cho giảng viên trao đổi (tối đa 0,50 điểm)	Mức độ tham gia (A, B, C, D) của thành viên nhóm (Tối đa 0,75 điểm)	Điểm kiểm tra nội dung thi (tối đa 02 điểm)		
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8									
9									
10									
11									
12									
13									
14									
15									

Điểm lẻ chấm đến 0,25 điểm.

NGƯỜI CHẤM
(Ký, ghi rõ họ tên)